

**ĐẢNG BỘ CÁC CƠ QUAN ĐẢNG TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG BỘ CƠ QUAN TẠP CHÍ CỘNG SẢN**



**BÁO CÁO TỔNG HỢP
GÓP Ý DỰ THẢO CÁC VĂN KIỆN
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC
LẦN THỨ XIV CỦA ĐẢNG VÀ DỰ THẢO BÁO CÁO CHÍNH TRỊ
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ
CÁC CƠ QUAN ĐẢNG TRUNG ƯƠNG LẦN THỨ I,
NHIỆM KỲ 2025 - 2030
(LƯU HÀNH NỘI BỘ)**

HÀ NỘI, THÁNG 6-2025

Kính thưa Đại hội!

Thực hiện Công văn số 204-CV/ĐU, ngày 10/6/2025, của Đảng ủy các cơ quan Đảng Trung ương, về việc *Thảo luận và tổng hợp ý kiến góp ý vào văn kiện Đại hội Đảng bộ các cơ quan Đảng Trung ương nhiệm kỳ 2025 - 2030*, Đảng ủy cơ quan Tạp chí Cộng sản đã triển khai góp ý ở các chi bộ trực thuộc, và tổng hợp ý kiến góp ý như sau:

1. Nhận xét chung

Sau lần chỉnh sửa lần này, Dự thảo lần 10 Văn kiện Đại hội Đảng bộ các cơ quan Đảng Trung ương lần thứ I nhiệm kỳ 2025 - 2030 (sau đây gọi là dự thảo Văn kiện) đã phản ánh toàn diện, đầy đủ mọi mặt hoạt động của Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương (nay là Đảng ủy các cơ quan Đảng Trung ương) trong nhiệm kỳ 2020 - 2025: công tác xây dựng Đảng, kết quả công tác lãnh đạo, phối hợp lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của cấp ủy các cơ quan Đảng Trung ương, cấp ủy Văn phòng Chủ tịch nước, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao,; cấp ủy cơ quan nghiên cứu, đào tạo, cơ quan báo, tạp chí, nhà xuất bản.

Dự thảo Văn kiện đã nêu bật được những thành tựu, kết quả đạt được trong thời gian qua, chỉ ra hạn chế, yếu kém, nguyên nhân, đúc kết thành bài học kinh nghiệm. Báo cáo cũng đã nhận định tình hình quốc tế, trong nước, đặc biệt nhận định rõ đặc thù của Đảng bộ các cơ quan Đảng Trung ương - nơi tập hợp các tổ chức đảng của các cơ quan tham mưu chiến lược về nhiều nhiệm vụ quan trọng, góp phần hoạch định chủ trương, chính sách lớn của Đảng, Nhà nước, có vị trí, vai trò đặc biệt quan trọng trong hệ thống chính trị. Trên cơ sở dự báo tình hình trong nước và thế giới, dự thảo Văn kiện đã xác định phương hướng, mục tiêu tổng quát và cụ thể; đề ra các nhiệm vụ, giải pháp cho nhiệm kỳ 2025 - 2030, nhất là các nhiệm vụ trọng tâm và 3 đột phá.

Dự thảo Văn kiện được kết cấu làm 2 phần là phù hợp; nội dung khoa học, ngắn gọn, đúng trọng tâm trọng điểm; trình bày dễ hiểu, dễ theo dõi, dễ thực hiện.

Với ưu điểm trên, về cơ bản, Tạp chí Cộng sản nhất trí với bản dự thảo Văn kiện.

2. Một số ý kiến góp ý

(1) Cuối trang 4: Dự thảo đề cập việc “cam kết tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống

theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” của cán bộ, đảng viên. Đây là kết quả tích cực, nhưng văn kiện chưa làm rõ tác động của hoạt động này. Đề nghị bổ sung đánh giá về chuyển biến trong nhận thức, hành động của cán bộ, đảng viên sau khi ký cam kết học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, như tỷ lệ đảng viên vi phạm kỷ luật giảm, tinh thần trách nhiệm nâng cao... Nếu chưa có số liệu cụ thể thì có thể bổ sung nhận định định tính, nhưng sát thực.

(2) Trang 6: Dự thảo có nhắc đến việc “tuyển chọn, đào tạo, quy hoạch cán bộ theo đúng quy định”. Đề nghị bổ sung nhận định về cơ cấu, chất lượng đội ngũ cán bộ của Đảng bộ các cơ quan Đảng Trung ương (ví dụ: tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị...). Đồng thời, cần chỉ ra hạn chế (nếu có) như công tác luân chuyển còn chậm, một số cán bộ chưa đáp ứng yêu cầu mới...

(3) Trang 9, mục “II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, PHỐI HỢP LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ”: Cần làm đậm nét hơn công tác lãnh đạo và những kết quả công tác thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng ủy các cơ quan Đảng Trung ương trong những năm đầu triển khai thực hiện Nghị quyết nhiệm kỳ 2020 - 2025, nhất là trong bối cảnh đại dịch COVID-19, vì đây là giai đoạn cực kỳ khó khăn của đất nước.

(4) Trang 15, phần tồn tại, hạn chế và nguyên nhân: Cần làm rõ hơn một số hạn chế chủ yếu, như chất lượng một số văn bản tham mưu chưa cao, còn tình trạng chậm tiến độ trong thực hiện một số nhiệm vụ; sự phối hợp giữa các cơ quan Đảng Trung ương đôi lúc chưa đồng bộ; một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa theo kịp yêu cầu đổi mới, còn biểu hiện ngại đổi mới, bảo thủ.

- Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm trong nhiệm kỳ qua chưa được phân tích sâu trong dự thảo. Đề nghị bổ sung mục nguyên nhân (cả chủ quan và khách quan) sau khi liệt kê hạn chế. Ví dụ: nêu rõ nguyên nhân chủ quan, như “một số cấp ủy chưa quyết liệt đổi mới phương thức lãnh đạo”, “công tác kiểm tra giám sát có nơi chưa thường xuyên”; nguyên nhân khách quan, như “môi trường pháp lý, cơ chế, chính sách còn bất cập”.

- Dự thảo đã nêu các tồn tại, hạn chế và nguyên nhân, tuy nhiên phân phương hướng chưa đưa ra những giải pháp khắc phục các nguyên nhân này trong nhiệm kỳ tới. Ví dụ, về việc các đảng ủy cơ sở không có cán bộ chuyên trách, chưa có chế độ, chính sách rõ ràng đối với người làm công tác đảng thì biện pháp khắc phục là gì?

(5) Ở tr. 18, 19: bối cảnh và phương hướng, có lẽ cần nhấn mạnh sự tác động mạnh mẽ của trí tuệ nhân tạo (AI) đến mọi mặt của đời sống xã hội, vì vậy yêu cầu cấp thiết của chuyển đổi số, nâng cao trình độ nắm bắt công nghệ cho đảng viên trong các cơ quan Trung ương.

(6) Dự thảo chưa đề cập nhiều đến việc hiện đại hóa, chuyển đổi số trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của các cơ quan, tổ chức thuộc Đảng ủy các cơ quan Đảng Trung ương. Trong bối cảnh mới, đây là yêu cầu cấp thiết để nâng cao hiệu quả công tác tham mưu và quản lý.

(7) Trang 22: Dự thảo có đề cập chung đến đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, nhưng chưa nhấn mạnh giải pháp xây dựng đội ngũ cán bộ chiến lược. Đề nghị bổ sung nhiệm vụ: *Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên tại các cơ quan Đảng Trung ương có phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; chú trọng bồi dưỡng nâng cao trình độ mọi mặt, nhất là năng lực nghiên cứu chiến lược, kỹ năng lãnh đạo, quản lý hiện đại.* Đồng thời, nên đề ra giải pháp thu hút, trọng dụng nhân tài (ví dụ, trong lĩnh vực xây dựng Đảng, quản lý nhà nước) về công tác tại các cơ quan Trung ương Đảng.

(8) Trang 30: Trong 03 đột phá được Dự thảo đề ra, tại đột phá thứ hai “Xây dựng đội ngũ cán bộ, đặc biệt là cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ tham mưu chiến lược của Đảng thực sự tiêu biểu, có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, đáp ứng yêu cầu trong kỷ nguyên phát triển đất nước”, đề nghị bổ sung nội dung “chú trọng công tác quy hoạch, xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ trẻ hội tụ đủ đức, đủ tài, đủ chất lượng, đáp ứng yêu cầu đưa đất nước phát triển trong kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc”.

Trên đây là tổng hợp ý kiến góp ý cho Dự thảo Văn kiện Đại hội Đảng bộ các cơ quan Đảng Trung ương lần thứ I nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Xin trân trọng cảm ơn!

ĐẢNG BỘ CÁC CƠ QUAN ĐẢNG TW
ĐẢNG ỦY CƠ QUAN TẠP CHÍ CỘNG SẢN

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 27 tháng 6 năm 2025

Dự thảo

BÁO CÁO

**Tổng hợp ý kiến tham gia đóng góp vào Dự thảo các văn kiện trình
Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng**

Thực hiện Chỉ thị số 45-CT/TW, ngày 14/4/2025 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, các kết luận của Bộ Chính trị và Hướng dẫn của Trung ương, Đảng ủy cơ quan Tạp chí Cộng sản đã chỉ đạo các chi bộ tổ chức lấy ý kiến đóng góp của đảng viên đối với Dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng và Dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội Đảng bộ cơ quan Tạp chí Cộng sản nhiệm kỳ 2025 – 2030.

Dự thảo Văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng có 04 dự thảo tóm tắt, bao gồm: Báo cáo chính trị tại Đại hội XIV; Báo cáo tổng kết một số vấn đề lý luận và thực tiễn về công cuộc đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa trong 40 năm qua ở Việt Nam; Báo cáo đánh giá 5 năm thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội; Báo cáo tổng kết công tác xây dựng Đảng và thi hành Điều lệ Đảng nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng.

Đảng bộ cơ quan Tạp chí Cộng sản tổng hợp ý kiến đóng góp từ các chi bộ như sau:

A. ĐÁNH GIÁ KHÁI QUÁT CHUNG

1. Về cách thức thể hiện:

Các đảng viên trong Đảng bộ đều nhất trí với hình thức thể hiện của các dự thảo; với kết cấu, bố cục, phương pháp thể hiện, cách thức trình bày, cách đặt vấn đề được nêu trong các dự thảo.

2. Về nội dung:

- Các dự thảo văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng đã nêu bật được những vấn đề lý luận và thực tiễn căn cốt, thành tựu, kết quả quan trọng đã đạt được trong nhiệm kỳ, đồng thời thẳng thắn chỉ ra những hạn chế, yếu kém, chỉ rõ nguyên nhân, đúc kết thành bài học kinh nghiệm.

- Dự thảo văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng có tính khái quát cao. Nhìn dưới góc độ lý luận, đã thể hiện trình độ lý luận cao trên cơ sở có những đổi mới mạnh mẽ trong tư duy, nhận thức,... Nhìn dưới góc độ thực tiễn, các số liệu được chắt lọc mang tính bao quát và điển hình, đầy đủ, các đánh giá có tính thuyết phục, các nhiệm vụ, giải pháp có tính khả thi, tính hành động cao.

- Các dự thảo dự báo, nhận định chính xác bối cảnh, tình hình quốc tế, trong nước tác động đến quá trình phát triển, từ đó có những xác định rõ về quan điểm, mục tiêu, đề ra các phương hướng, giải pháp phù hợp.

Các dự thảo văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng được chuẩn bị công phu, nghiêm túc. Thể hiện tinh thần xuyên suốt: (1) Bảo đảm tính thống nhất, có sự gắn kết từ quan điểm chỉ đạo, đến các đánh giá, định hướng, đề xuất giải pháp; (2) Các báo cáo, đánh giá vừa thể hiện các kết quả đạt được trong thực hiện nhiệm vụ chủ yếu trong 5 năm nhiệm kỳ Đại hội XIII, đồng thời có gắn kết chặt chẽ với tổng kết 40 năm đổi mới; (3) Thể hiện đậm nét những đổi mới mạnh mẽ trong tư duy, quan điểm chỉ đạo trên cơ sở bám sát thực tiễn lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng thời gian qua, như nhấn mạnh các phương hướng hành động, nhiệm vụ, giải pháp, đột phá trọng tâm trong nhiệm kỳ Đại hội XIV là: (1) Đột phá phát triển khoa học - công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, chuyên đổi số. (2) Đổi mới toàn diện công tác xây dựng, thi hành pháp luật, nhằm tháo gỡ những điểm nghẽn, xóa bỏ rào cản, giải phóng năng lực để thúc đẩy đột phá trong phát triển các lĩnh vực quan trọng. (3) Tạo nền tảng vững chắc đạt tăng trưởng hai con số, phát triển mạnh mẽ khu vực kinh tế tư nhân, đưa nền kinh tế “cát cánh” phát triển nhanh. (4) Chủ động hội nhập quốc tế sâu rộng, nâng tầm vị thế đất nước trên trường quốc tế.

Dự thảo Văn kiện thực sự là sản phẩm kết tinh trí tuệ, thể hiện quyết tâm của toàn Đảng, toàn dân, là định hướng quan trọng để hiện thực hóa mục tiêu xây dựng một nước Việt Nam hùng cường, thịnh vượng, hạnh phúc trong kỷ nguyên mới.

B. MỘT SỐ VẤN ĐỀ CỤ THỂ

1. ĐỐI VỚI CHỦ ĐỀ ĐẠI HỘI:

Giữ ý nghĩa cốt lõi, nhưng đề nghị điều chỉnh, bổ sung một số cụm từ, từ bảo đảm logic, văn phong; cân nhắc rút gọn hơn. Vì: Chủ đề hiện tại dài, khó nhớ.

+ Đề nghị bổ sung “đoàn kết” trước “chung sức, đồng lòng” (để thể hiện một truyền thống vốn đã tạo nên sức mạnh to lớn giúp toàn Đảng, toàn dân vượt qua mọi khó khăn, hoàn thành mọi nhiệm vụ).

+ Đề nghị xem xét bỏ cụm từ “đến năm 2030” (vì nhiệm kỳ Đại hội XIV thời gian xác định là đến năm 2030)

+ Đề nghị xem xét bổ sung cụm từ “vì một nước Việt Nam” vào trước “hòa bình” (để khơi dậy tinh thần, tăng tính hiệu triệu) và để bảo đảm tương thích với các phần khác (ví dụ, “vì một nước Việt Nam hòa bình, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội” trang 19), bỏ từ Việt Nam ở từ dân tộc Việt Nam.

+ Đề nghị xem xét bỏ từ “phồn vinh” (vì trùng nghĩa với “giàu mạnh, văn minh, hạnh phúc”).

Đề nghị xem xét diễn đạt lại thành: “Dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, đoàn kết, chung sức, đồng lòng, quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển đất nước; vững vàng bước vào kỷ nguyên phát triển mới – kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, vì một nước Việt Nam hòa bình, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, văn minh, hạnh phúc, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội”. **2. ĐỐI VỚI DỰ THẢO BÁO CÁO CHÍNH TRỊ**

2.1 Về đánh giá thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII và cơ đồ đất nước sau 40 năm đổi mới

+ Dự thảo Báo cáo đánh giá chiến lược phát triển kinh tế - xã hội trong nhiệm kỳ qua được xây dựng rất đầy đủ với các góc nhìn, trên cơ sở kết quả cụ thể đạt được. Nhất trí cao với đánh giá về những thành tựu đã đạt được trong nhiệm kỳ qua, các hạn chế yếu kém, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm. Dự thảo Báo cáo đã phản ánh tình hình chung đất nước dưới sự lãnh đạo của Đảng, với một số điểm nhấn trong lãnh đạo, điều hành đất nước trong những tình huống đặc biệt. Tuy nhiên, đề nghị làm nổi bật hơn nữa bản lĩnh lãnh đạo của Đảng, tinh thần đoàn kết, sự đồng thuận của toàn dân với chủ trương của Đảng, nhạy

bén xây dựng pháp luật của Quốc hội, điều hành của Chính phủ trong những bối cảnh đặc biệt, khó khăn, như đại dịch COVID-19, suy thoái kinh tế toàn cầu, xung đột địa - chính trị, thiên tai, biến đổi khí hậu... Đặc biệt, qua đó, nhấn mạnh hơn nữa kết quả của sự lãnh đạo của Đảng, quản lý, điều hành của Chính phủ đã giữ vững ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội và tăng trưởng kinh tế dương trong điều kiện nhiều quốc gia rơi vào suy thoái.

+ Các ý kiến cũng bày tỏ sự thống nhất cao, cho rằng với vai trò trung tâm, Dự thảo Báo cáo chính trị đã có những điểm nhấn quan trọng, tạo được sự thống nhất trong định hướng mục tiêu, nhiệm vụ, các giải pháp chung và các đột phá chiến lược.

+ Dưới góc nhìn lý luận, nhiều ý kiến đánh giá cao các khái quát những vấn đề lý luận và thực tiễn về công cuộc đổi mới do Đảng khởi xướng và lãnh đạo trong nhiều nhiệm kỳ qua, đặc biệt là nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng, cho rằng đã phản ánh rõ những bước tiến trong nhận thức của Đảng về một số vấn đề căn cốt trong quá trình xây dựng CNXH, như về nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa (XHCN); Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân; nền dân chủ XHCN; nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc...

Tuy nhiên, Dự thảo Báo cáo cần làm rõ hơn nữa kết quả thực hiện chủ trương đã được Đại hội XIII nhấn mạnh. Ví dụ như: (1) Đã làm rõ hơn nội hàm, bản chất, đặc trưng và các quy luật vận hành của nền kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam, đồng thời đưa ra các giải pháp để phát triển nền kinh tế hiệu quả và bền vững; (2) Nâng tầm quan điểm định hướng, phát triển lý luận về đường lối phát triển văn hóa khi trong nhiệm kỳ đã tập trung xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam trong mối quan hệ thống nhất, biện chứng với các ngành, lĩnh vực, tạo nền tảng vững chắc, động lực mạnh mẽ thúc đẩy đất nước phát triển nhanh, bền vững. Đây là kết quả nghiên cứu, chất lọc rất công phu, khoa học; (3) Đã tập trung sâu sát chỉ đạo thực tiễn, kịp thời ban hành các nghị quyết đối với một số vấn đề về nâng cao chất lượng chính sách xã hội; chính sách miễn học phí đến cấp THPT; đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; phát triển kinh tế tư nhân,... (4) Việc hiện thực hóa chủ trương và những kết quả mang tính đột phá trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, đã góp phần quan trọng xây dựng, chỉnh đốn Đảng, củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng. (5) Việc triển khai quyết liệt Nghị quyết số 18, 19 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước.

Phần Những bài học kinh nghiệm mang tầm lý luận về đường lối đổi mới (trang 14- 15) cần viết cô đọng hơn nữa, làm nổi bật nội dung căn cốt nhất.

Về một số đề nghị bổ sung:

+ Đề nghị xem xét để đánh giá sâu sắc hơn về kết quả đạt được trong lĩnh vực kinh tế, trong đó cần đánh giá thêm về kết quả của các ngành kinh tế mới nổi lên thời gian gần đây, như kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn... (mục (1) Phát triển kinh tế, trang 6 - 7), để nhận diện rõ kết quả bước đầu, để tạo động lực tiếp tục thúc đẩy các ngành quan trọng này trong kỷ nguyên số.

+ Đề nghị đặt tên cho những kinh nghiệm (Tại Điểm (6), về những bài học kinh nghiệm, trang 12), theo hướng rút ra thành tổng kết để dễ nhớ, dễ triển khai trong thực tiễn hành động.

+ Đề nghị xem xét sửa câu “Khoa học công nghệ và đổi mới sáng chưa thực sự trở thành động lực chính cho đất nước” (mục (5) đánh giá về phát triển văn hóa, xã hội và con người, trang 11), sửa lại thành “Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số được xác định là *đột phá* quan trọng hàng đầu, là động lực chính để phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, đổi mới phương thức quản trị quốc gia, phát triển kinh tế - xã hội”, cũng như điều chỉnh chữ “khoa học công nghệ” thành “khoa học, công nghệ” (được đề cập nhiều lần trong Dự thảo) để thống nhất với tinh thần Nghị quyết số 57.

+ Đề nghị xem xét câu “Quốc phòng, an ninh không ngừng được củng cố”(tại mục (3) về Quốc phòng an ninh, trang 7), sửa lại thành: “Quốc phòng, an ninh tiếp tục được tăng cường vững mạnh”, để thống nhất với cách diễn đạt ở cùng nội dung tại trang 7 và diễn đạt “Quốc phòng, an ninh được bảo đảm vững chắc” ở trang 13; “quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội được bảo đảm” ở trang 9.

+ Đề nghị xem xét bỏ cụm từ “được nâng cao” trong câu “Đạt được những kết quả trên là do vai trò lãnh đạo của Đảng được nâng cao” (mục (4) về Xây dựng, chỉnh đốn Đảng, trang 9), viết lại thành: “Vai trò lãnh đạo, cầm quyền của Đảng là nhân tố quyết định đối với công cuộc đổi mới của đất nước”, để bảo đảm đúng về ngữ nghĩa, ngữ cảnh, tránh hiểu lầm là có những thời điểm vai trò lãnh đạo của Đảng không được chú trọng, nâng cao.

+ Đề nghị xem xét bỏ cụm từ “phát triển” trong câu “Thế chế phát triển chưa thực sự đồng bộ, còn nhiều bất cập, hạn chế (tại mục (5) về Hạn chế, yếu kém, trang 10), sửa lại

thành: “Thế chế chưa thực sự đồng bộ, còn nhiều bất cập, hạn chế, làm cản trở phát triển kinh tế - xã hội của đất nước”, vì thế chế có thể đứng độc lập, không cần gắn với “phát triển”; và cản trở phát triển kinh tế - xã hội đất nước đã bao hàm đủ.

Một số đánh giá về xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong nhiệm kỳ XIII cần viết cô đọng hơn, làm rõ hơn ý khẳng định công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng là “thanh bảo kiếm”, làm trong sạch, bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ. Đánh giá về vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cần được nhấn mạnh ý góp phần mở rộng dân chủ, nâng cao hiệu quả quản trị nhà nước, quản trị xã hội.

Thống nhất diễn đạt là Mặt trận Tổ quốc Việt Nam để phù hợp với diễn đạt trong Hiến pháp năm 2013 và Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2015.

+ Tại Điểm (5) đánh giá về hạn chế, yếu kém, những điểm nghẽn, đề nghị tham khảo, nghiên cứu thêm đánh giá của Bộ Chính trị tại Kết luận số 108-KL/TW, ngày 26-12-2024 về tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ trong tình hình mới (sau đây gọi là Kết luận số 108) để tạo sự thống nhất trong đánh giá và Kết luận số 35-KL/TW, ngày 05-5-2022, của Bộ Chính trị, về danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương của hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở, và viết lại thành: “... Một bộ phận cán bộ, đảng viên, kể cả cán bộ cao cấp suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, làm việc thiếu trách nhiệm, né tránh, đùn đẩy, không dám đổi mới sáng tạo”.

2.2. Về cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín đất nước sau 40 năm đổi mới

- Dự báo về bối cảnh thế giới cần nhấn mạnh thêm yếu tố tác động của vấn đề an ninh phi truyền thống quốc tế và trong nước cả từ bình diện quốc tế và trong nước.

- Để làm rõ hơn nội hàm về cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín đất nước sau 40 năm đổi mới, đề nghị nghiên cứu, bổ sung một số nội dung cụ thể:

+ Về chính trị: nhấn mạnh sự ổn định chính trị, mở rộng quan hệ ngoại giao, vai trò, vị thế của đất nước trên trường quốc tế.

Đề nghị sửa trang 13 về đối tác chiến lược toàn diện. Dự thảo đề cập 9 nước đối tác chiến lược toàn diện, nay là 13 nước đối tác chiến lược toàn diện; 10 nước đối tác chiến lược, nay là 11 nước đối tác chiến lược; 13 nước đối tác toàn diện, nay là 14 nước đối tác toàn diện.

+ Về kinh tế: bên cạnh các tiêu chí tổng sản lượng quốc nội (GDP); GDP bình quân đầu người; tốc độ tăng trưởng kinh tế, cần nhấn mạnh đánh giá theo hướng phát triển kinh

tế đồng thời với phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, để thể hiện bản sắc, đặc trưng riêng của nền kinh tế thị trường định hướng XHCN của Việt Nam, thể hiện bản chất của chế độ XHCN.

+Về văn hóa – xã hội: nhấn mạnh khía cạnh “sức mạnh mềm” văn hóa trong nâng cao vai trò, vị thế của đất nước trên trường quốc tế; nhấn mạnh những thành tựu đạt được trên các lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật và giáo dục, y tế...

- Đề nghị xem xét thay cụm từ “mang tầm lý luận” phần 3 (trang 14) trong mục 3 “Những bài học kinh nghiệm mang tầm lý luận về đường lối đổi mới”, thành “Những bài học kinh nghiệm có ý nghĩa lý luận lớn về đường lối đổi mới”.

- Đề nghị xem xét cách diễn đạt trong toàn Dự thảo Văn kiện để bảo đảm thống nhất đoạn “40 năm đổi mới” và “40 năm tiến hành công cuộc đổi mới”.

- Đề nghị xem xét để thống nhất cách diễn đạt: “Vị thế, uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế không ngừng được nâng cao” (trang 13) và “cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế của đất nước được nâng lên” (trang 16).

2.3. Về quan điểm, mục tiêu xây dựng, phát triển đất nước trng giai đoạn mới

- Hầu hết ý kiến đều nhất trí với 13 định hướng phát triển đất nước được đề ra cho giai đoạn 2026 – 2030.

-**Về Mục tiêu phát triển** (mục 3, trang 18) cần diễn đạt ngắn gọn hơn, thuận nghĩa hơn. Đề nghị xem xét bỏ từ “phồn vinh”, vì trùng nghĩa với “giàu mạnh, văn minh, hạnh phúc”...

- **Ở mục 3 – Đẩy mạnh đổi mới và hoàn thiện thể chế quản lý phát triển xã hội hiện đại, bao trùm và bền vững:** Đề nghị thay cụm từ “các tổ chức đảng và cơ quan nhà nước” (trang 21) bằng cụm từ “các cấp ủy, chính quyền và người đứng đầu”.

- **Ở phần 2 mục IV (trang 22, 23):** Đề nghị thể hiện đồng thời ý “Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số được xác định là *đột phá* quan trọng hàng đầu, là động lực chính để phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, đổi mới phương thức quản trị quốc gia, phát triển kinh tế - xã hội” để thống nhất quan điểm Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22-12-2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, và thống nhất với phần 2. Các đột phá chiến lược (trang 45).

- Ở mục V- Phát triển mạnh mẽ, toàn diện văn hóa và con người Việt Nam:

+ Cơ bản thống nhất cao với các giá trị trong hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa Việt Nam, hệ giá trị gia đình Việt Nam, chuẩn mực con người Việt Nam (trang 24). Đề nghị xem xét bỏ từ “phồn vinh” (vì trùng nghĩa với “giàu mạnh, văn minh, hạnh phúc”).

+ Đồng tình, nhất trí cao với các thể hiện rõ nét, toàn diện về các lĩnh vực văn hóa.

+ Đồng tình, nhất trí cao với các thể hiện rõ nét, toàn diện quan điểm, định hướng phát triển toàn diện con người Việt Nam.

Tuy nhiên, đề nghị bổ sung cụm từ “sản phẩm” vào câu “Đẩy mạnh phát triển các ngành công nghiệp văn hóa, thị trường văn hóa” thành “Đẩy mạnh phát triển các ngành công nghiệp văn hóa, thị trường sản phẩm và dịch vụ văn hóa” ở trang 25.

+ Đề nghị thống nhất sử dụng cụm từ “văn hóa” làm tiền tố cho các chủ thể. Đề nghị bổ sung cụm từ “văn hóa doanh nhân” trong câu “Chú trọng phát triển văn hóa chính trị, văn hóa kinh doanh, đạo đức doanh nhân”, viết lại thành: “Phát triển văn hóa chính trị, văn hóa kinh doanh, văn hóa doanh nghiệp”.

- Ở mục VII – Đẩy mạnh phát triển, tăng cường ứng dụng, chuyển giao khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo

+ Thống nhất cao với tinh thần, cung cách thể hiện và nội dung của mục, vì đã thể hiện rõ, đầy đủ, cô đọng tinh thần, các mục tiêu đặt ra, các vấn đề cần chú trọng như tháo gỡ nút thắt, rào cản; hoàn thiện, cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp, khu vực tư nhân tham gia đầu tư phát triển và ứng dụng khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo,...

- Ở mục XIV - Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng (mục XIV):

Đề nghị:

Đề nghị bổ sung thành tố “văn hóa” vào trước thành tố “đạo đức”; bổ sung thành tố “**năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng**” vào sau thành tố “đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng”.

3. ĐỐI VỚI DỰ THẢO BÁO CÁO TỔNG KẾT MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI THEO ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA TRONG 40 NĂM QUA Ở VIỆT NAM

-Hầu hết ý kiến đều nhất trí cho rằng Dự thảo Báo cáo đã được hệ thống làm rõ sự phát triển lý luận của Đảng ta về công cuộc đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa; đánh giá, làm rõ thành tựu, hạn chế trong thực tiễn xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam; chỉ ra một cách khái quát bước phát triển quan trọng trong nhận thức lý luận về chủ nghĩa xã hội và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

Tuy nhiên, đề xuất **xác định các trụ cột trong mô hình chủ nghĩa xã hội**: Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa; nền dân chủ xã hội chủ nghĩa do Đảng Cộng sản lãnh đạo; nền văn hóa xã hội chủ nghĩa. Luận giải là: Văn hóa có vai trò ngày càng quan trọng, có tác động, ảnh hưởng đến tất cả các ngành, lĩnh vực; mục tiêu văn minh mà chúng ta tiếp tục đặt ra là sự phát triển ở bậc cao của phát triển văn hóa cộng với sự phát triển của các ngành, lĩnh vực khác.

- *Về xây dựng, phát triển văn hóa và con người Việt Nam*: Thống nhất cao với nội dung: Xây dựng nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, đồng bộ trên nền tảng hệ giá trị căn bản quốc gia: Hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc; hệ giá trị văn hoá Việt Nam căn bản: Dân tộc, dân chủ, nhân văn, khoa học; hệ giá trị gia đình Việt Nam: Tiến bộ, văn minh, ấm no, hạnh phúc; chuẩn mực con người Việt Nam căn bản: Yêu nước, đoàn kết, tự cường, nghĩa tình, trung thực, trách nhiệm, kỷ cương, sáng tạo. Con người vừa là trung tâm, chủ thể, vừa là mục tiêu, động lực của quá trình phát triển. Phát huy vai trò của Nhân dân là trung tâm của phát triển văn hoá, vừa là chủ thể sáng tạo, vừa là người truyền bá và thụ hưởng các giá trị văn hoá.

- *Về xây dựng nền giáo dục quốc dân hiện đại*, nhất trí với dự thảo và đề nghị bổ sung, nhấn mạnh thêm các nội dung: Xây dựng chiến lược quốc gia về giáo dục theo hướng “chuẩn hoá, hiện đại hoá, dân chủ hoá, xã hội hoá và hội nhập quốc tế”. Phát triển các phương thức đào tạo mở, các nền tảng dạy và học trực tuyến, phát triển học liệu số, bảo đảm điều kiện học tập suốt đời cho người dân. Ưu tiên phát triển một số đại học quốc gia, đại học vùng, đại học trọng điểm. Kịp thời phát hiện nhân tài trong nước và người Việt Nam ở nước ngoài; có cơ chế, chính sách đặc biệt để thu hút, đào tạo, bồi dưỡng, trọng dụng nhân tài.

- *Về đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số*, nhất trí với dự thảo và đề nghị bổ sung, nhấn mạnh thêm các nội dung: Trên tinh thần Nghị quyết 57-NQ/TW của Bộ Chính trị, khẩn trương, quyết liệt đổi mới và hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách phát triển khoa học, công nghệ phù hợp với cơ chế thị trường, chuẩn mực và thông lệ quốc tế; có cơ chế, chính sách vượt trội, phù hợp với đặc thù của lao động sáng

tạo, nhất là trong nghiên cứu cơ bản; tháo gỡ dứt điểm các nút thắt, rào cản, trọng tâm là cơ chế quản lý, cơ chế tài chính, cơ chế tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp khoa học công nghệ.

- Về nội dung quản lý phát triển xã hội bền vững; bảo đảm tiến bộ; công bằng xã hội: nhất trí với dự thảo và đề nghị bổ sung, nhấn mạnh thêm các nội dung: Đẩy mạnh xây dựng chính phủ số, xã hội số, đáp ứng yêu cầu kiến tạo phát triển và quản lý phát triển xã hội bền vững. Xây dựng hệ thống chính sách an sinh xã hội, phúc lợi xã hội, lấy con người là trung tâm; ưu tiên các đối tượng chính sách, đối tượng yếu thế và đối tượng trong khu vực phi chính thức, “không để ai bị bỏ lại phía sau”. Phân đấu thực hiện mục tiêu đến năm 2030 cơ bản không còn hộ nghèo, miễn viện phí toàn dân.

4. ĐỐI VỚI DỰ THẢO BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ 5 NĂM THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 10 NĂM 2021 - 2030, PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 5 NĂM 2026 - 2030

-Hầu hết ý kiến bày tỏ sự nhất trí cao với Dự thảo Báo cáo. Dự thảo Báo cáo đã có sự kế thừa, đồng thời bám sát những tư tưởng, quan điểm lớn, nội dung trọng tâm gắn với thời đại.

-Dự thảo báo cáo đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững đất nước trong kỷ nguyên mới.

- Về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, đề nghị cập nhật, bổ sung những nội dung chủ yếu, quan trọng của Nghị quyết 57-NQ/TW, trong đó tập trung vào chú trọng đổi mới, hoàn thiện chính sách, pháp luật, tháo gỡ các điểm nghẽn, chấp nhận rủi ro, độ trễ trong hoạt động khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số. Hoàn thiện khung pháp lý thuận lợi thúc đẩy thành lập, phát triển các quỹ khoa học và công nghệ, quỹ đầu tư mạo hiểm, quỹ thiên thần, quỹ khởi nghiệp, quỹ đổi mới sáng tạo...

- Về xây dựng nền giáo dục quốc dân, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đề nghị cập nhật, bổ sung, nhấn mạnh những nội dung chủ yếu: Xây dựng, triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về giáo dục và đào tạo; quan tâm đào tạo, trang bị kiến thức, kỹ năng cơ bản cho học sinh về ngoại ngữ, văn hóa, nghệ thuật, thể thao. Tập trung đào tạo nhân lực chất lượng cao theo chuẩn quốc tế. Có cơ chế, chính sách hiệu quả trong phát hiện, bồi dưỡng, thu hút, trọng dụng nhân tài, chuyên gia, nhà khoa học giỏi trong và ngoài nước. Hiện đại hóa hạ tầng giáo dục, đào tạo; hoàn thành kiên cố hóa

trường, lớp học, đẩy mạnh xây dựng các trường nội trú và nơi ở của giáo viên vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- ***Về phát triển văn hóa, xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân***, đề nghị cập nhật, bổ sung, nhấn mạnh những nội dung chủ yếu: Nâng cao phúc lợi xã hội toàn dân, bảo đảm mọi người dân được thụ hưởng những thành quả của đổi mới, phát triển toàn diện và được sống hạnh phúc trong môi trường sáng, xanh, sạch, đẹp, an ninh, an toàn, không ai bị bỏ lại phía sau.. Phát triển nhanh, bền vững, hiệu quả các ngành công nghiệp văn hóa, công nghiệp giải trí. Hình thành hệ sinh thái khởi nghiệp văn hóa, nghệ thuật sáng tạo. Triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển...

- ***Về quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu***, đề nghị cập nhật, bổ sung, nhấn mạnh những nội dung chủ yếu: Thực hiện đồng bộ các giải pháp để xử lý cơ bản tình trạng ô nhiễm môi trường ở cả đô thị và nông thôn, đặc biệt là ô nhiễm không khí bằng các biện pháp phát triển giao thông công cộng, phương tiện thân thiện môi trường, các công trình xanh, nâng diện tích cây xanh, giảm nguồn thải ô nhiễm ở khu vực ngoại thành và các địa phương lân cận.

Trong Phần thứ hai: PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 05 NĂM 2026 – 2030, đề nghị tham khảo để bổ sung nội dung mới trong Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22-12-2024, của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 4-5-2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân...

5. ĐỐI VỚI DỰ THẢO BÁO CÁO TỔNG KẾT CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ THI HÀNH ĐIỀU LỆ ĐẢNG NHIỆM KỲ ĐẠI HỘI XIII CỦA ĐẢNG

5.1. Phần thứ nhất: TỔNG KẾT CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG NHIỆM KỲ ĐẠI HỘI XIII VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG NHIỆM KỲ ĐẠI HỘI XIV

Hầu hết các ý kiến tham gia đều bày tỏ sự nhất trí cao với Dự thảo Báo cáo, đánh giá Dự thảo báo cáo đã được xây dựng một cách công phu, khoa học, tổng hợp được khá đầy đủ báo cáo của các cấp ủy, tổ chức đảng. Dự thảo Báo cáo đánh giá về kết quả đạt được, hạn chế, yếu kém của từng nội dung trong 10 nội dung của công tác xây dựng Đảng; về cơ bản đã đầy đủ và sát hợp với thực tế công tác xây dựng Đảng trong nhiệm kỳ qua.

+ Công tác cán bộ: đề nghị tách nội dung về công tác bảo vệ chính trị nội bộ thành một khổ trong nội dung về Công tác cán bộ đề nghị điều chỉnh thành: “Công tác bảo vệ chính trị nội bộ được thực hiện khá đồng bộ, có nhiều chuyển biến tích cực và đi vào nền nếp, từng bước đáp ứng yêu cầu xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp”, để thống nhất với đánh giá tại Kết luận số 108 của Bộ Chính trị.

- Đề nghị cập nhật Nghị quyết số 68 về phát triển kinh tế tư nhân làm một trong những minh chứng cho sự đổi mới tư duy, phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng.

- Về ưu điểm và nguyên nhân (trang 168): Đề nghị bổ sung nguyên nhân: Công tác lý luận đã đồng hành với thực tiễn, có tầm nhìn vượt trước, vươn lên dẫn đường, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

- Về hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân:

+ Đề nghị bổ sung nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm: Công tác đánh giá cán bộ, tiêu chí đánh giá cán bộ còn chung chung, chưa định lượng cụ thể, còn xuất phát từ cảm tính cá nhân; thể chế, các quy định, căn cứ đánh giá chưa hoàn thiện.

- Về bài học kinh nghiệm: Đề nghị nghiên cứu bổ sung, làm rõ hơn nội dung bài học kinh nghiệm thứ 4 cần phải tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Đồng thời, phải tập trung khắc phục những hạn chế trong công tác đánh giá cán bộ; trong đó, đặc biệt coi trọng, đề cao phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, năng lực lãnh đạo, uy tín, nhất là có tư duy đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì sự nghiệp chung và có kết quả, sản phẩm công tác cụ thể.

- Về phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp công tác xây dựng Đảng nhiệm kỳ Đại hội XIV

+ Tại Bốn là (trang 172): Đề nghị bổ sung cụ thể hóa giải pháp để “khắc phục tình trạng hình thức trong đánh giá, xếp loại hằng năm đối với tổ chức cơ sở đảng và đảng viên”, bổ sung thêm: “gắn với trách nhiệm của tập thể, người đứng đầu tập thể trong đánh giá cán bộ”; giải pháp khắc phục tình trạng cán bộ vừa bổ nhiệm đã bị xử lý do có vi phạm,...

+ Tại Phụ lục, đề nghị bổ sung các văn bản: Quy định số 58-QĐ/TW, ngày 08-02-2022 của Bộ Chính trị “Một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng”; Kết luận số 108-KL/TW, ngày 26-12-2024 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ trong tình hình mới; Quyết định số 273-QĐ/TW, ngày 12/3/2024 của Ban Bí thư về Quy

chế phối hợp thực hiện nhiệm vụ bảo vệ chính trị nội bộ Đảng; Quy định số 86-QĐ/TW, ngày 28-10-2022 của Ban Bí thư về nhiệm vụ của đảng viên và công tác quản lý đảng viên ở nước ngoài; Quy định số 85-QĐ/TW, ngày 07-10-2022 của Ban Bí thư về việc cán bộ, đảng viên thiết lập và sử dụng trang thông tin điện tử cá nhân trên Internet, mạng xã hội.

5.2. PHẦN THỨ HAI: TỔNG KẾT 15 NĂM THI HÀNH ĐIỀU LỆ ĐẢNG (2011-2025) VÀ ĐỀ XUẤT BỔ SUNG, SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ ĐẢNG

- Hầu hết các ý kiến thống nhất cao với định hướng của Ban Chấp hành Trung ương chưa bổ sung, sửa đổi Điều lệ Đảng tại Đại hội XIV;

- Nhất trí tiếp tục triển khai nghiên cứu, tổng kết thực tiễn thi hành Điều lệ Đảng ngay từ đầu nhiệm kỳ Đại hội XIV để báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, đề xuất bổ sung, sửa đổi Điều lệ Đảng vào thời điểm phù hợp.

Trên đây là tổng hợp ý kiến của các chi bộ, cán bộ, đảng viên tham gia đóng góp vào các Dự thảo Văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng.

Trân trọng báo cáo.

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ
CƠ QUAN TẠP CHÍ CỘNG SẢN
NHIỆM KỲ 2020 - 2025**